TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2021/HSST
Ngày 30/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lực.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Thu và ông Vũ Văn Sự

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Việt Phúc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2021/TLST-HS ngày 10/11/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2021/QĐXXST-HS ngày 16/11/2021 đối với bị cáo:

Phan Văn T sinh năm 1993; tại xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú xóm Chùa, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 7/12 dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phan Văn T1 và bà Phạm Thị M; vợ con chưa có; tiền sự ngày 05/8/2019 bị UBND xã K ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn là 06 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 05/02/2020; tiền án không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/9/2021 đến ngày 04/10/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn T là người sử dụng ma túy; khoảng 19 giờ ngày 28/9/2021 T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 35N8-6195 đến khu vực cảng Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình mua của một người không quen biết 01 gói ma túy được gói bên ngoài bằng giấy màu nâu, bên trong có một túi nilon có chứa chất dạng tinh thể màu trắng với số tiền là 300.000 đồng, sau đó T điều khiển xe mô tô đi về xã K để tìm nơi sử dụng. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày khi T đi về đến đường trục thuộc địa phần xóm Chùa, xã K; T nhìn thấy tổ công tác của Công an xã K đang làm nhiệm vụ, sợ bị phát hiện do đang cất giấu ma túy trong người nên T đã quay xe mô tô lại, nhưng đã bị tổ công tác của Công an xã K giữ lại yêu cầu kiểm tra nhưng T không chấp hành. Thấy T có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, thu giữ trong lòng bàn tay của T đang nắm có một gói nhỏ được gói bên ngoài bằng giấy màu nâu, bên trong có một túi nilon có chứa chất dạng tinh thể màu trắng, T khai nhận đó là ma túy T

mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 01 gói nhỏ giấy màu nâu bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng, niêm phong ký hiệu M.

Cơ quan điều tra Công an huyện Y tiến hành mở niêm phong và cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ của T: Gói ký hiệu M khối lượng cả bì là 0,33 gam, khối lượng bì là 0,09 gam, khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng là 0,24 gam, sau đó niêm phong lại ký hiệu M1.

Cơ quan điều tra Công an huyện Y gửi gói ký hiệu M1 bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng thu giữ của T để giám định. Kết luận giám định số 743/KLGĐ-PC09-MT ngày 04/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,2375 gam là ma túy, loại Methamphetamine; Methamphetamine là chất ma túy thuộc danh mục II, số thứ tự 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cáo trạng số 57/CT-VKS-YK ngày 10/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo T như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo T từ 18 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/9/2021.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,1821 gam ma túy loại Methamphetamine, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong, được niêm phong trong phong bì bên ngoài có ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định" số 743/KLGĐ-PC09-MT, vỏ gói giấy màu trắng + vỏ phong bì thư niêm phong ký hiệu M được niêm phong trong phong bì ký hiệu N.

Bị cáo T khai: Khoảng 20 giờ 30 ngày ngày 28/9/2021 T mua ma túy để sử dụng cho bản thân; thì gặp tổ công tác của Công an xã K kiểm tra và thu giữ toàn bộ số ma túy của T. Nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người làm chứng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng;

phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, hành vi của bị cáo và vật chứng đã thu giữ, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 20 giờ 30 ngày 28/9/2021 tại đường trục xã thuộc địa phận xóm Chùa, xã K, tổ công tác của Công an xã K đã kiểm tra và thu giữ trong lòng bàn tay của T đang nắm một gói nhỏ được gói bên ngoài bằng giấy màu nâu, bên trong có một túi nilon có chứa chất dạng tinh thể màu trắng. T khai nhận đó là ma túy T mua về để sử dụng cho bản thân. Theo kết luận giám định tổng khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của T là 0,2375 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy đinh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Hành vi của bị cáo T là trái pháp luật, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về ma tuý, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo "thành khẩn khai báo" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Từ những phân tích nêu trên, thấy rằng: Cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; để cải tạo, giáo dục bị cáo và xã hội và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung; bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ là "Thành khẩn khai báo" nên khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần về hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh thể hiện, bị cáo không có tài sản nên không phạt bổ sụng là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Vật chứng đã thu giữ gồm "0,2375 gam Methamphetamine + 01 mảnh giấy màu nâu + 01 vỏ túi nilon màu trắng kẹp zip viền đỏ; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius biển số 35N8-6195 và giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Hoàng Sa".

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius biển số 35N8-6193 và giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn S, kết quả điều tra xác định là tài sản của anh T2, anh T2 không biết T sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội; nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T2 là đúng pháp luật.

- Đối với 0,2375 gam Methamphetamine, sau giám định Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình chỉ hoàn lại 0,1821 gam; 01 mảnh giấy màu

nâu; 01 vỏ túi nilon màu trắng kẹp zip viền đỏ; vỏ bao gói niêm phong; vỏ phong bì ký hiệu M; tất cả tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phan Văn T 21 (hai mươi mốt) tháng tù; thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/9/2021.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy gồm "0,1821 gam ma túy loại Methamphetamine + toàn bộ vỏ bao gói niêm phong" được niêm phong trong phong bì số 743/KLGĐ-PC09-MT bên ngoài phong bì có ghi vụ "Phan Văn T sinh năm 1993 xảy ra ngày 28/9/2021 tại xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; "01 mảnh giấy màu nâu + 01 vỏ túi nilon màu trắng kẹp zip viền đỏ dùng để gói chất dạng tinh thể màu trắng thu giữ ban đầu của Phan Văn T + vỏ phong bì thư ký hiệu M" được niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu N. Tất cả vật chứng có đặc điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Phan Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện Y
- Bị cáo,
- Chi cục THA
- Công an huyện Y
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Lực